

Số: **66** /KH-UBND

Trà Vinh, ngày **05** tháng **10** năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 27/01/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (sau đây viết tắt là Chương trình hành động của Chính phủ); Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 27/01/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (sau đây viết tắt là Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng), Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm quán triệt, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; phẩm chất đạo đức tốt; lối sống gương mẫu; ý thức tổ chức kỷ luật tốt; luôn tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp có đầy đủ phẩm chất đạo đức và uy tín; xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo do dân và vì dân phục vụ.

3. Tích cực thực hiện các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi, kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm tư cách đạo đức, vi phạm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này để triển khai thực hiện.

5. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện phải tạo được sự đồng bộ, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án, chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) triển khai thực hiện tốt những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, tổ chức Đảng cùng cấp tổ chức triển khai, nghiên cứu, học tập, quán triệt nội dung Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình

a) Cụ thể hóa các nội dung thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

b) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị; quán triệt nội dung học tập, làm theo và nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo,

quản lý các cấp.

c) Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng của việc nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của mỗi cá nhân; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với lãnh đạo, quản lý các cấp.

d) Tăng cường công tác thông tin định hướng tư tưởng, nhất là thông tin về những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm, chủ động dự báo tình hình, kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, nâng cao chất lượng đo lường, đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

đ) Tăng cường vai trò của cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí của tỉnh trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng chống suy thoái, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”. Chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet; chủ động định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí kịp thời, đúng quy định. Khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

e) Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong nội bộ, bảo đảm nghiêm túc, thẳng thắn, “tự soi”, “tự sửa”; gắn kiểm điểm tự phê bình cá nhân với kiểm điểm tập thể, làm rõ trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân đối với khuyết điểm của tập thể; có biện pháp để phòng ngừa và tự giác khắc phục khuyết điểm, hạn chế; kiên quyết khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, chạy theo thành tích.

3. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 17/8/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, tinh thông, gương mẫu, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ dù ở vị trí nào cũng phải luôn ý thức đầy đủ về trách nhiệm, “đúng vai, thuộc bài”, thật sự chuyên nghiệp, làm tốt nhiệm vụ được giao, phải gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân tín

nhiệm. Thực hiện tốt Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Có cơ chế phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân tài; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước.

b) Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy đảng và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm Quy định số 5316-QĐ/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quy định số 5316-QĐ/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Quan tâm đào tạo kiến thức ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường quốc tế; kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ.

c) Thực hiện chủ trương: trước khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử phải có chương trình hành động theo từng vị trí công tác; người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

d) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

đ) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị cho nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác luân chuyển phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ, luân chuyển ngang và dọc; tăng cường cán bộ có bản lĩnh, trình độ, năng lực cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp; khắc phục tình trạng khép kín trong công tác cán bộ. Quan tâm tạo điều kiện xét chuyển cán bộ, công chức trẻ, nữ, cán bộ, công chức là người dân tộc Khmer có năng lực nổi trội ở cấp xã thành cán bộ, công chức cấp huyện trở lên. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, các nghị định của Chính phủ, thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy bên trong từng cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước.

g) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, trong đó, tập trung vào các nội dung cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước, đẩy mạnh xây dựng dịch vụ công trực tuyến, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

h) Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và lề lối làm việc của các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật; phát huy dân chủ, nâng cao ý thức, trách nhiệm nêu gương, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, vi phạm pháp luật. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ và quản lý cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực đặc thù, trọng yếu, nghiên cứu, học tập, lao động, công tác ở nước ngoài hoặc có quan hệ tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài.

4. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

a) Tập trung rà soát, cụ thể hóa kịp thời chủ trương của Đảng; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế hiện có bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của khối Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh của bất cứ tổ chức, cá nhân nào, không để xảy ra tình trạng lồng ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật.

b) Triển khai, cụ thể hóa cơ chế kiểm soát quyền lực trong các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: công tác

cán bộ, tài chính, ngân sách, tài sản công, đầu tư công, công nghiệp hóa doanh nghiệp nhà nước, xây dựng, đất đai, tài nguyên, ngân hàng, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án,... Rà soát các quy định còn vướng mắc, bất cập để sửa đổi, bổ sung theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đồng thời, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; triển khai thực hiện các quy định, cơ chế bảo vệ, khuyến khích Nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức phản ánh, tố giác cán bộ, công chức, viên chức tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

d) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp luật về sử dụng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm đồng bộ, liên thông với quy định của Đảng về công tác cán bộ. Hoàn thiện quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; triển khai thực hiện các quy định, cơ chế phát hiện, lựa chọn, trọng dụng nhân tài, cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ để đào tạo, bổ sung cán bộ cho đảng bộ các cấp; thu hút và khuyến khích cán bộ làm việc trong các cơ quan, lĩnh vực, địa bàn đặc thù, phức tạp, trọng yếu (*theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền*) đảm bảo phù hợp với tình hình, khả năng của tỉnh.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm

a) Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát cơ quan, tổ chức, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có nhiều khiếu nại, khiếu kiện kéo dài; quan tâm giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những lĩnh vực liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm để chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

c) Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

d) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan bảo vệ

pháp luật, thanh tra, kiểm tra có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có kiến thức, kỹ năng chuyên môn sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

đ) Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, thi hành án để bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ cùng với hoạt động truy tố, xét xử của cơ quan có thẩm quyền. Chủ động phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra các vụ án, xử lý các vụ việc liên quan đến tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo thẩm quyền.

e) Xử lý kiên quyết, kịp thời, đúng pháp luật những hành vi tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí, nhất là trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, tài nguyên quốc gia và những người bao che hành vi tham nhũng, ngăn cản việc chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định bảo vệ người tố cáo về tham nhũng, tiêu cực. Khen thưởng, biểu dương, động viên kịp thời những mô hình hay, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu, có sức lan toả lớn trong xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp

a) Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý kiến xây dựng chính quyền; thực hiện nghiêm túc quy định về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và ở xã, phường, thị trấn.

b) Duy trì nghiêm việc tiếp công dân; xử lý dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân, không để tình trạng đơn thư, tụ tập đông người, kéo dài, vượt cấp; tổ chức đối thoại và xử lý dứt điểm, kịp thời phản ánh, kiến nghị của công dân, nhất là về những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa thành các nội dung trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để tổ chức thực hiện.

2. Sở Nội vụ

a) Triển khai thực hiện pháp luật về dân chủ cơ sở; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ “*về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của*

co quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”.

b) Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; đề xuất hoàn thiện quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; tổng kết việc thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng trong cơ quan quản lý nhà nước.

c) Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ- CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

d) Rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện đúng quy định; tiếp tục theo dõi, đôn đốc tham mưu việc tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, tinh chuyên nghiệp và tinh thần phục vụ Nhân dân, đề cao đạo đức công vụ, xây dựng phong cách làm việc “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tích cực đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, các cơ quan truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin tuyên truyền nội dung của Kế hoạch này; tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội,... theo chức năng và thẩm quyền.

5. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiểm soát chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra; tham mưu giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, tập trung đông người; xử lý có hiệu quả những vụ việc tồn đọng, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ động phát hiện, xử lý đối tượng chống đối, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị; xử lý nghiêm các cá nhân, nhóm người cấu kết lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc, có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái; điều tra, phối hợp xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội và Nhân dân quan tâm; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

7. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tiếp tục theo dõi sát sao, chủ động nắm chắc, dự báo kịp thời diễn biến của các loại dịch bệnh, tuyệt đối không chủ quan, không để bị động, bất ngờ trong ứng phó với tình hình dịch bệnh (nếu có xảy ra); bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải

Theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện hiệu quả việc tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; công tác tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chương trình, dự án được giao chủ trì thực hiện.

9. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh

Phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động cung cấp thông tin chính thống; kịp thời phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời, phát huy vai trò giám sát của báo chí, của công luận; tăng cường đăng tải những tấm gương tiêu biểu, nêu gương những người tốt, việc tốt; phản ánh ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái, hành vi tham nhũng, tiêu cực.

10. Đề nghị các cơ quan của Đảng, Hội đồng nhân dân các cấp, các cơ quan tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường kiểm tra, giám sát và phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

10. Các sở, ban, ngành còn lại

Theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị; có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ

chức thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố định kỳ trước ngày 15/11 hàng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện đến Sở Nội vụ để tổng hợp).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị phản ánh đến Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (3 hệ);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng HC-QT (thực hiện);
- Lưu: VT, NC. 03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH ^{lvt}**



Lê Văn Hân